

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17004661	Trần Lê Trường	Ân	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
2	17000487	Châu Huỳnh	Anh	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
3	17001163	Đàm Gia	Chấn	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
4	17000681	Tạ Bảo	Châu	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
5	17001993	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
6	17003183	Lê Thị Bích	Hà	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
7	17004806	Nguyễn Thu	Hà	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
8	17001999	Trần Ngọc	Hân	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
9	17002750	Huỳnh Phúc	Hậu	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
10	16000733	Lương Quốc	Hung	17T4-KTD1	5,562,000	140,000	5,702,000	
11	17000904	Trịnh Thị Lan	Hương	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
12	17000861	Ngô Hoàng	Kim	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
13	17000147	Mông Mỹ	Mỹ	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
14	17003375	Đoàn Thị Thu	Nguyệt	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
15	17002079	Hứa Ngọc Thanh	Nhân	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
16	17000152	Phan Trần Phương	Nhi	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
17	17003278	Trần Đào Thảo	Nhi	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
18	17000525	Trần Thị Quỳnh	Như	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
19	17000199	Nguyễn Ngọc	Thịnh	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
20	17000248	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
21	17000896	Nguyễn Kiều Minh	Thư	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
22	17000253	Phạm Anh	Thư	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
23	17000188	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
24	17000638	Trịnh Hồng	Vân	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
25	17000225	Đỗ Hà Triệu	Vy	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
26	17000110	Trần Huỳnh Hoa Thúy	Vy	17T4-KTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	